2a1007-1570
1449

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ

Mã số dự án: 8778781712

Chứng nhận lần đầu: ngày 31 tháng 12 năm 1994

Chứng nhận thay đổi lần thứ ba: ngày 29 tháng 4 năm 2009

Chứng nhận thay đổi lần thứ chín: ngày 30 tháng 6 năm 2015

Chứng nhận điều chỉnh lần thứ mười: ngày 16 tháng 10 năm 2026

Căn cứ Luật Đầu tư số 143/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 1486/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai);

Căn cứ Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư của dự án Khu công nghiệp Amata;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 29 tháng 4 năm 2009 và Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ chín ngày 30 tháng 6 năm 2015 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp;

Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ AMATA BIÊN HÒA nộp ngày 08 tháng 10 năm 2026,

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(1/5/8778781712)

Chứng nhận:

Dự án đầu tư KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH; Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 29 tháng 4 năm 2009, Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ chín ngày 30 tháng 6 năm 2015 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp được đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và được đăng ký:

- Điều chỉnh thông tin Nhà đầu tư.
- Điều chỉnh tên dự án.
- Cập nhật mục tiêu của dự án.
- Cập nhật thông tin địa điểm thực hiện dự án.
- Điều chỉnh quy mô sử dụng đất của dự án.
- Tăng vốn đầu tư, vốn góp thực hiện dự án.
- Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án.
- Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án.

Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:

Nhà đầu tư đồng thời là Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ AMATA BIÊN HÒA; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600265395 đăng ký lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 1994, thay đổi lần thứ chín ngày 23 tháng 7 năm 2026 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Tài chính thành phố Đồng Nai cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Long Bình (Amata), phường Long Bình, thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

Người đại diện: Ông NGUYỄN HỮU NGHỊ; chức danh: Tổng Giám đốc; sinh ngày 20 tháng 3 năm 1985; quốc tịch: Việt Nam; số định danh cá nhân: 051085011824; địa chỉ liên hệ: 40/1/19N, tổ 40, khu phố Tân Thành, phường Tân Triều, thành phố Đồng Nai, Việt Nam.

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1: Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: **DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP AMATA** (tên cũ là KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH).

2. Mục tiêu của dự án:

STT	Mục tiêu hoạt động	Mã ngành theo VSIC
01	Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.	6810

3. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Long Bình, thành phố Đồng Nai.

4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 539,73 ha, trong đó:

- Giai đoạn I, IIA, IIB: 346,96 ha.

- Giai đoạn IID, IIE: 101,56 ha.

- Giai đoạn IIIA: 64,49 ha.

- Giai đoạn IIIB: 26,72 ha.

5. Tổng vốn đầu tư: 1.136.038.199.490 (một nghìn một trăm ba mươi sáu tỷ, không trăm ba mươi tám triệu, một trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm chín mươi) đồng, tương đương 57.816.959 (năm mươi bảy triệu, tám trăm mười sáu nghìn, chín trăm năm mươi chín) đô la Mỹ.

- Vốn đầu tư đối với diện tích 513,01 ha: 826.593.719.490 (tám trăm hai mươi sáu tỷ, năm trăm chín mươi ba triệu, bảy trăm mười chín nghìn, bốn trăm chín mươi) đồng, tương đương 46.072.890 (bốn mươi sáu triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi) đô la Mỹ.

- Vốn đầu tư đối với phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Amata (26,72 ha): 309.444.480.000 (ba trăm lẻ chín tỷ, bốn trăm bốn mươi bốn triệu, bốn trăm tám mươi nghìn) đồng, tương đương 11.744.069 (mười một triệu, bảy trăm bốn mươi bốn nghìn, không trăm sáu mươi chín) đô la Mỹ.

Trong đó:

a) Vốn góp để thực hiện dự án: 351.413.672.000 (ba trăm năm mươi mốt tỷ, bốn trăm mười ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai nghìn) đồng, tương đương 18.761.610 (mười tám triệu, bảy trăm sáu mươi mốt nghìn, sáu trăm mười) đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ 32,45% tổng vốn đầu tư.

Giá trị, tỷ lệ và phương thức góp vốn:

STT	Nhà đầu tư	Vốn góp		Tỷ lệ (%)	Phương thức góp vốn
		Đồng	Tương đương đô la Mỹ		
01	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ AMATA BIÊN HÒA	351.413.672.000	18.761.610	100	Bằng tiền

- Vốn góp đối với diện tích 513,01 ha: 304.997.000.000 (ba trăm lẻ bốn tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu) đồng, tương đương 17.000.000 (mười bảy triệu) đô la Mỹ.

- Vốn góp đối với phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Amata (26,72 ha): 46.416.672.000 (bốn mươi sáu tỷ, bốn trăm mười sáu triệu, sáu trăm bảy mươi hai nghìn) đồng, tương đương 1.761.610 (một triệu, bảy trăm sáu mươi mốt nghìn, sáu trăm mười) đô la Mỹ.

b) Vốn huy động: 784.624.527.490 (bảy trăm tám mươi bốn tỷ, sáu trăm hai mươi bốn triệu, năm trăm hai mươi bảy nghìn, bốn trăm chín mươi) đồng, tương đương 39.055.349 (ba mươi chín triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn, ba trăm bốn mươi chín) đô la Mỹ.

- Vốn huy động đối với diện tích 513,01 ha: 521.596.719.490 (năm trăm hai mươi tỷ, năm trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm mười chín nghìn, bốn trăm chín

mươi) đồng, tương đương 29.072.890 (hai mươi chín triệu, không trăm bảy mươi hai nghìn, tám trăm chín mươi) đô la Mỹ.

- Vốn huy động đối với phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Amata (26,72 ha): 263.027.808.000 (hai trăm sáu mươi ba tỷ, không trăm hai mươi bảy triệu, tám trăm lẻ tám nghìn) đồng, tương đương 9.982.459 (chín triệu, chín trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm năm mươi chín) đô la Mỹ.

6. Thời hạn hoạt động của dự án:

- Giai đoạn I và IIA, IIB (diện tích 346,96 ha): 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 31 tháng 12 năm 1994.

- Giai đoạn IID và IIE (diện tích 101,56 ha): 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 05 tháng 02 năm 2008.

- Giai đoạn IIIA và IIIB (diện tích 91,21 ha): 50 (năm mươi) năm kể từ ngày 09 tháng 9 năm 2011.

7. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Tiến độ thực hiện đối với diện tích 513,01 ha: Đã thực hiện đủ.

- Tiến độ thực hiện đối với phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Amata (26,72 ha):

+ Vốn góp: Góp đủ trong thời hạn 03 (ba) tháng kể từ ngày 28 tháng 7 năm 2026.

+ Vốn huy động: Tiến độ huy động vốn phù hợp với tiến độ thực hiện và nhu cầu tài chính của dự án.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành:

- Đối với phần Khu công nghiệp Amata hiện hữu (giai đoạn I, IIA, IIB, IID, IIE, IIIA) với diện tích 513,01 ha: Đi vào hoạt động kinh doanh từ năm 1997.

- Đối với phần diện tích mở rộng Khu công nghiệp Amata với diện tích 26,72 ha:

+ Hoàn thành thủ tục thuê đất, nhận bàn giao đất và khởi công xây dựng công trình: Quý II năm 2027.

+ Hoàn thành xây dựng các hạng mục công trình và đưa vào khai thác: Quý II năm 2028.

Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đối với dự án:

Thực hiện theo quy định pháp luật đất đai, đầu tư và quy định pháp luật về thuế.

Điều 3: Các quy định đối với Nhà đầu tư, Tổ chức kinh tế thực hiện dự án:

1. Thực hiện thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng và báo cáo định kỳ trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật; thực hiện chế độ báo cáo thống kê, chế độ báo cáo giám sát, đánh giá dự án đầu tư theo quy định.

2. Triển khai thực hiện dự án theo đúng các quy định của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, các quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định khác của pháp luật có liên quan trong việc thực hiện dự án.

3. Đối với những ngành, dịch vụ thuộc diện quản lý chuyên ngành hoặc kinh doanh có điều kiện, chỉ được thực hiện sau khi được cơ quan quản lý chuyên ngành cấp giấy phép kinh doanh, giấy tờ có giá trị tương đương và/hoặc đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật.

4. Công ty Cổ phần Đô thị Amata Biên Hòa phải đảm bảo vốn chủ sở hữu không thấp hơn 15% tổng vốn đầu tư của dự án đã được phê duyệt trong suốt quá trình thực hiện dự án; trường hợp Công ty đồng thời thực hiện nhiều dự án thì phải có vốn chủ sở hữu đủ phân bổ để bảo đảm tỷ lệ nêu trên của từng dự án.

5. Nhà đầu tư phải ký quỹ hoặc phải có bảo lãnh ngân hàng về nghĩa vụ ký quỹ để bảo đảm thực hiện dự án đầu tư có đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

Điều 4: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ ba ngày 29 tháng 4 năm 2009, Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 472033000132 chứng nhận thay đổi lần thứ chín ngày 30 tháng 6 năm 2015 do Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai cấp.

Điều 5: Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành 02 (hai) bản gốc; CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÔ THỊ AMATA BIÊN HÒA được cấp 01 (một) bản, 01 (một) bản lưu tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thành phố Đồng Nai và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

Phạm Việt Phương

(5/5/8778781712)